

Số: /TMBG -BVPHG P. Hà Giang 2, ngày tháng 9 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Căn cứ công văn số 145 /BVPHG - CV ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Giám đốc Bệnh viện Phổi Hà Giang tỉnh Tuyên Quang về việc cho chủ trương chủ trương mua sắm bổ sung thiết bị y tế, hóa chất, vật tư xét nghiệm phục vụ công tác chuyên môn năm 2025 - 2026 của Bệnh viện Phổi Hà Giang tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào mô hình bệnh tật và nhu cầu phát triển kỹ thuật, nhu cầu mua sắm thiết bị y tế tại các khoa phòng trong Bệnh viện.

Bệnh viện Phổi Hà Giang tỉnh Tuyên Quang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu chủ trương mua sắm bổ sung thiết bị y tế, hóa chất, vật tư xét nghiệm phục vụ công tác chuyên môn năm 2025 - 2026 của Bệnh viện Phổi Hà Giang tỉnh Tuyên Quang với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Phổi Hà Giang tỉnh Tuyên Quang.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Phó trưởng khoa Dược - VTYT. Ds. Lục Thị Lý, SĐT: 0889.747.779, Gmail: lykdbvqb@gmail.com
- Cách thức tiếp nhận báo giá: Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa Dược - VTYT Bệnh viện Phổi Hà Giang tỉnh Tuyên Quang, Đ/c: Tổ 3, Phường Minh Khai, Phường Hà Giang 2, tỉnh Tuyên Quang.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 19/9/2025 đến trước 17h ngày 28/9/2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

- Danh mục hàng hoá cần báo giá, yêu cầu tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng.
 - Chi tiết tại **Phụ lục số I**
- Địa điểm cung cấp, vận chuyển
 - Địa điểm cung cấp: Khoa Dược - VTYT Bệnh viện Phổi Hà Giang tỉnh Tuyên Quang, Đ/c: Tổ 3, Minh Khai, Phường Hà Giang 2, tỉnh Tuyên Quang.
 - Các yêu cầu về vận chuyển: Theo quy định của nhà sản xuất hàng hóa
- Thời gian giao hàng dự kiến: Từ tháng 11/2025.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán bằng hình thức chuyển khoản 01 lần sau khi giao, nhận hàng hóa và các giấy tờ tài liệu liên quan.

5. Các thông tin khác:

- Tình trạng hàng hóa: Mới 100% chưa qua sử dụng;

Thanh toán 01 lần bằng hình thức chuyển khoản.

6. Mẫu báo giá: Theo ***Phụ lục số II*** đính kèm

Bệnh viện Phổi Hà Giang tỉnh Tuyên Quang rất mong nhận được báo giá và các tài liệu liên quan của các nhà cung cấp và cảm ơn sự hợp tác của quý đơn vị.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- Website bệnh viện
- Hệ thống mạng đấu thầu Quốc Gia;
- Lưu: VT, KD, TCKT; HS mua sắm.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hoàng Văn Tài

Phụ lục 1: Danh mục hàng hoá.

(Kèm theo thư mời số: /TMBG-BVPHG ngày tháng 9 năm 2025 của Bệnh viện Phổi Hà Giang tỉnh Tuyên Quang)

STT	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Mô tả hàng hóa/dịch vụ	Địa điểm thực hiện	Quy cách	Ghi chú
1	Ống nghiệm chống đông EDTA-K3	7.200	Cái	Chất liệu: Ống được làm bằng nhựa y tế PP , kích thước ống 12x75mm, Nắp bằng nhựa LDPE màu xanh dương. Hóa chất bên trong là Tripotasium Ethylenediaminetetra Acid (EDTA K3) với nồng độ tiêu chuẩn để giữ các tế bào trong máu nhất là tiểu cầu luôn ở trạng thái tách rời tối đa từ 6 - 8 giờ. Dùng trong xét nghiệm huyết học (công thức máu và xét nghiệm HbA1c..).Hóa chất bên trong dùng kháng đông cho 2ml máu với vạch lấy mẫu 2ml riêng biệt trên nhãn ống.	Bệnh viện Phổi Hà Giang tỉnh Tuyên Quang	Cái	
2	Ống nghiệm chống đông Heparin	9.600	Cái	Ống nghiệm kích thước 12x75mm; sản xuất từ nhựa y tế PP nguyên sinh không độc, được phép sử dụng trong y tế - Thể tích lấy máu: 2ml - Hóa chất bên trong là chất kháng đông Heparine Lithium. Hóa chất bên trong dùng kháng đông cho 2ml máu với vạch lấy mẫu 2ml riêng biệt trên nhãn ống. - Dùng để tách huyết tương làm xét nghiệm điện giải đồ (Na ⁺ , K ⁺ , Cl ⁺ , Ca ²⁺ ,...trừ Li ⁺), khí máu. Ngoài ra còn sử dụng cho các xét nghiệm sinh hóa đặc biệt là NH3 và định lượng Alcool trong máu. - Nắp đậy ống nghiệm: nắp nhựa LDPE màu đen.	Bệnh viện Phổi Hà Giang tỉnh Tuyên Quang	Cái	

				- Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485:2016-TUV, ISO 9001:2015, CE.			
3	Sonde cho ăn có nắp các cỡ	100	Cái	Ống thông dạ dày các cỡ gồm 2 loại có nắp (gồm các cỡ 5Fr, 6Fr, 8 Fr, 10Fr) và không có nắp (12Fr,14Fr,16Fr,18Fr). Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, trắng, mềm, dẻo, trơn giảm tổn thương niêm mạc. Dây trơn láng, không sần sùi, không có ba vìa. Đã tiệt trùng. Sử dụng một lần. Đạt tiêu chuẩn: EN ISO 13485:2016-TUV, ISO 9001:2015.	Bệnh viện Phổi Hà Giang tỉnh Tuyên Quang	Cái	
4	Dây Oxy 2 nhánh NL + TE	200	Cái	- Chất liệu nhựa PVC y tế nguyên sinh cao cấp, bao gồm dây dẫn và gọng mũi - Ống dây mềm, chống vặn xoắn. Bề mặt trơn nhẵn. - Ống không bị tác động bởi oxy hay thuốc - Đầu thở mềm, có 2 ống thẳng đưa vào mũi màu trắng trong, không có chất tạo màu - Các cỡ: trẻ sơ sinh, trẻ em và người lớn - Dây dẫn chính có chiều dài 2 m, lòng ống có khóa chống gập. - Đóng gói 1 cái/ túi và tiệt trùng bằng khí EO. Không chứa chất DEHP. Đạt tiêu chuẩn: EN ISO 13485:2016-TUV, ISO 9001:2015.	Bệnh viện Phổi Hà Giang tỉnh Tuyên Quang	Cái	
5	Kim lấy máu, lấy thuốc các số	10.000	Cái	Kim lấy thuốc, lấy máu các số 18G, 20G, 23G. Kim được làm bằng thép không gỉ, sáng bóng, mũi kim cắt vát 3 cạnh, sắc nhọn. Không độc, không gây sốt. Tiệt trùng bằng khí EO. Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485:2016 (TUV); ISO 9001:2015	Bệnh viện Phổi Hà Giang tỉnh Tuyên Quang	Cái	

6	Ống Fancol 50ml	1.000	Cái	Chất liệu nhựa PP, nắp nhựa PE, dung tích 50ml. Đóng gói riêng từng chiếc, tiệt trùng. Được sử dụng cùng với máy ly tâm để tách thuốc thử, tách chất rắn ra khỏi chất lỏng và chất rắn lắng đọng ở phần dưới của ống ly tâm. Chịu được lực ly tâm 6000 vòng/phút.	Bệnh viện Phổi Hà Giang tỉnh Tuyên Quang	Cái	
7	Cloramin B	275	kg	Có khả năng diệt tới 99,9% vi khuẩn phổ rộng, nấm, nha bào và virus, khử trùng, sát khuẩn.	Bệnh viện Phổi Hà Giang tỉnh Tuyên Quang	kg	
8	Dây hút nhót các số	250	Cái	Các số 5-6-8-10-12-14-16-18. Sản phẩm được kết cấu 02 phần. Khóa van và dây dẫn. Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh không chứa DEHP, nhựa trong, nhẵn bóng tránh gây tổn thương, xây xước niêm mạc, đầu dây hút có 2 mắt phụ để hút. Khóa van chia nhiều màu để phân biệt giữa các số, có 2 loại có nắp và không nắp. Bao bì có miếng giấy thoát khí EO 2,8x2,8 cm để thoát hết dư lượng khí EO trong quá trình tiệt trùng. Đạt tiêu chuẩn: EN ISO 13485:2016-TUV, ISO 9001:2015.	Bệnh viện Phổi Hà Giang tỉnh Tuyên Quang	Cái	
9	Kim Trocar catheter (Que chọc dịch lồng ngực)	25	Cái	Đầu chọc với 3 mặt cắt -Thành ống linh hoạt giúp mô chịu được sự chọc dịch ra ngoài -Đầu chóp nhọn giúp chèn ống vào dễ dàng và an toàn -Có đường cản quang -Đánh dấu vị trí theo độ sâu tại mỗi cm, bắt đầu 2cm từ đầu xa Chất liệu: Polyvinyl chloride (PVC), polypropylene (PP), hợp kim nhôm	Bệnh viện Phổi Hà Giang tỉnh Tuyên Quang	Cái	

				-Size 20, 24,28,32ch: dài 390 mm			
10	Hóa chất xét nghiệm định lượng Triglycerides	1	Hộp	*Hóa chất xét nghiệm định lượng Triglycerides trên máy xét nghiệm hóa sinh * Dải đo 30-1000 mg/dL * Quy cách: R 6x50mL + Std 1x5mL *Thành phần: Hóa chất R - Good's buffer, pH 7.0 - P- chlorophenol: 2.7 mmol/L - ATP: 3.15 mmol/L - Amino- 4- antipyrine: 0.31 mmol/L - Lipoprotein lipase: ≥ 2000 U/L - Glycerol kinase: ≥ 500 U/L - Glycerol- 3- phosphate oxidase: ≥ 4000 U/L - Peroxidase: ≥ 500 U/L - Sodium azide: $<0.1\%$ (Khối lượng/khối lượng) Cũng chứa muối magiê, FAD và surfactants cho hiệu suất tối ưu Chất chuẩn: Std - Glycerol (tương tự triglycerides) 200 mg/dL - Sodium azide: $<0.1\%$ (khối lượng/khối lượng)	Bệnh viện Phổi Hà Giang tỉnh Tuyên Quang	Hộp	
11	Hóa chất xét nghiệm định lượng Bilirubin Total	3	Hộp	Hóa chất xét nghiệm định lượng Bilirubin Total trên máy sinh hóa; quy cách: R1: 2x100mL + R2: 1x50mL; dải đo: 0.25-25 mg/dL Hóa chất 1: R1. -Sulfanilic acid: 29 mmol/L	Bệnh viện Phổi Hà Giang tỉnh Tuyên Quang	Hộp	

				-Cetrimide: 29 mmol/L Hóa chất 2: R2 -Sodium nitrite: 11 mmol/L			
12	Hóa chất xét nghiệm định lượng Urea	5	Hộp	Hóa chất xét nghiệm định lượng Urea trên máy sinh hóa Quy cách R1: 5x100mL + R2: 1x127mL + Std: 1x5mL; Dải đo: huyết thanh/huyết tương 10-300 mg/dL, nước tiểu 200-6000 mg/dL Thành phần gồm: Hóa chất 1: R1 -Tris buffer, pH 7.60 (37°C) -Anpha-Ketoglutarate: 9 mmol/L -Urease: ≥ 8100 U/L -GIDH: ≥ 1350 U/L -Sodium azide: $<0.1\%$ (khối lượng/ khối lượng) Hóa chất 2: R2 -NADH: 1.3 mmol/L -Sodium azide: $<0.1\%$ (khối lượng/ khối lượng) Chất chuẩn: - Urea: 50 mg/dL (8.33 mmol/L)	Bệnh viện Phổi Hà Giang tỉnh Tuyên Quang	Hộp	
13	Dung dịch enzym rửa	15	Lọ	*Dung dịch nhằm loại bỏ cặn của vật liệu sinh học khỏi hệ thống đo lường của máy phân tích huyết học. *Các thành phần hoạt động trong hóa chất: - BRIJ 35 - EMPIGEN BB - EVERIS PRECISE - Sodium Chloride - Đệm - Chất ổn định	Bệnh viện Phổi Hà Giang tỉnh Tuyên Quang	Lọ	

				- Chất bảo quản			
14	Hóa chất bổ trợ nuôi cấy vi khuẩn lao	6	Hộp	- Dùng trong quy trình phục hồi và phát hiện vi khuẩn mycobacteria. - Gồm lọ chứa 15mL chất làm giàu Middlebrook OADC với công thức trên 1L nước tinh khiết: 50.0g Bovine albumin, 20.0g Dextrose, 1.1g Polyoxyethylene stearate, 0.03g Catalase, 0.1g Oleic axit; và lọ chứa hỗn hợp kháng sinh đông khô: Polymyxin B 6,000 đơn vị, Amphotericin B 600 µg, Nalidixic axit 2,400 µg, Trimethoprim 600 µg, Azlocillin 600 µg. -Bảo quản ở 2 - 8°C	Bệnh viện Phổi Hà Giang tỉnh Tuyên Quang	Hộp	
15	Môi trường nuôi cấy phát hiện vi khuẩn lao	6	Hộp	- Dùng để phát hiện và phục hồi vi khuẩn lao. -Mỗi ống chứa 110µL chất chỉ thị huỳnh quang Tris 4, 7-diphenyl-1,10-phenanthroline ruthenium chloride pentahydrate và 7mL canh trường Middlebrook 7H9 với công thức trên 1L nước tinh khiết: Canh trường Middlebrook 7H9: 5.9g; Casein Peptone 1.25g. - Bảo quản ở 2 - 25oC	Bệnh viện Phổi Hà Giang tỉnh Tuyên Quang	Hộp	
16	Hóa chất bổ trợ nuôi cấy vi khuẩn lao	6	Hộp	- Dùng trong quy trình phục hồi và phát hiện vi khuẩn mycobacteria. - Gồm lọ chứa 15mL chất làm giàu Middlebrook OADC với công thức trên 1L nước tinh khiết: 50.0g Bovine albumin, 20.0g Dextrose, 1.1g Polyoxyethylene	Bệnh viện Phổi Hà Giang tỉnh Tuyên Quang	Hộp	

				stearate, 0.03g Catalase, 0.1g Oleic axit; và lọ chứa hỗn hợp kháng sinh đông khô: Polymyxin B 6,000 đơn vị, Amphotericin B 600 µg, Nalidixic axit 2,400 µg, Trimethoprim 600 µg, Azlocillin 600 µg. -Bảo quản ở 2 - 8°C			
17	Ống chuẩn máy nuôi cấy và làm kháng sinh đồ vi khuẩn lao	12	Ống	- Được sử dụng trên máy BD BACTECT TM MGIT TM 960, dùng để hiệu chỉnh bộ phận phát hiện của máy - Bảo quản tối ở 2–25 °C	Bệnh viện Phổi Hà Giang tỉnh Tuyên Quang	Ống	
18	Thanh thử xét nghiệm định tính kháng nguyên vi khuẩn lao	6	Hộp	- Dùng nguyên lý sắc ký miễn dịch nhanh để phát hiện định tính kháng nguyên MPT64 của nhóm Mycobacterium tuberculosis complex. -Mỗi thanh hoá chất được đóng trong gói túi bạc -Thanh hoá chất bao gồm một đường xét nghiệm chứa kháng thể đơn dòng đặc hiệu-MPT64 và một đường chứng chứa kháng thể kháng loài. -Bảo quản ở 2 - 35°C.	Bệnh viện Phổi Hà Giang tỉnh Tuyên Quang	Hộp	
19	Bộ nhuộm vi khuẩn lao huỳnh quang	03	Bộ	- Dùng để nhuộm mycobacteria bằng quy trình nhuộm huỳnh quang. - Thuốc nhuộm huỳnh quang có đặc tính phát ra bức xạ nhìn thấy được khi được kích thích bởi ánh sáng cực tím có bước sóng ngắn hơn, - Bộ thuốc thử bao gồm: (công thức tương ứng trên 1 lít) + 1 chai 250 mL TB Auramine M: Auramine O 2.0g, Phenol USP 4.0g, Glycerine USP 100.0mL, Isopropanol	Bệnh viện Phổi Hà Giang tỉnh Tuyên Quang	Bộ	

				250.0mL, Nước cất 650.0mL. + 1 chai 250 mL TB Khử màu TM: Axit hydrochloric 5.0mL, Isopropanol 700.0mL, Nước cất 300.0mL. + 1 chai 250 mL TB Potassium Permanganate:Potassium Permanganate 5.0g, Nước cất 1000.0mL. - Nhiệt độ bảo quản:15–30 °C.			
20	N- Acetyl - L - Cysteine	400	Gram	Đóng gói: 100g	Bệnh viện Phổi Hà Giang tỉnh Tuyên Quang	Gram	
	Tổng cộng: 20 loại						

PHỤ LỤC 2

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Quý khách hàng

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của....., chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục hàng hóa	Ký, mã, nhãn hiệu, (3)	Quy cách	hãng sản xuất	Loại trang TBYT (A,B,C,D) 6)	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 90 ngày, kể từ ngày tháng năm 2025.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

